SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ;
Thời gian ký: 20/11/2024 08:51:18 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 333 /BC-UBND	*Cần Thơ, ngày 19 tháng 11 năm 2024*

BÁO CÁO
Công tác xây dựng cơ bản năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2025 thành phố Cần Thơ

Căn cứ Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1162/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2023 cho các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long thực hiện dự án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển;

Căn cứ Quyết định số 258/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2024 từ nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi ngân sách trung ương năm 2021 cho Bộ Giao thông vận tải và 08 địa phương để thực hiện 03 dự án đường bộ cao tốc quan trọng quốc gia theo Nghị quyết số 58/2022/QH15, Nghị quyết số 59/2022/QH15 và Nghị quyết số 60/2022/QH15;

Căn cứ Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2024 giữa các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố về việc giao, cho ý kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024 của HĐND thành phố về việc điều chỉnh, giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn ngân sách địa phương (đợt 2), kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân sang năm 2024, cho ý kiến về điều chỉnh phương án phân bổ vốn ngân sách trung ương năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2024 của HĐND thành phố về việc giao chi tiết, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn ngân sách địa phương (đợt 3), kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân sang năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của HĐND thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết của HĐND thành phố về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2024.

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của HĐND thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của HĐND thành phố về việc giao chi tiết, điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương;

Thực hiện Kế hoạch số 621/KH-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2024 của HĐND thành phố về việc tổ chức kỳ họp thường lệ cuối năm 2024 của HĐND thành phố Cần Thơ khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố báo cáo kết quả thực hiện công tác xây dựng cơ bản năm 2024 (số liệu tính đến ngày 14 tháng 11 năm 2024) và các nhiệm vụ, giải pháp năm 2025, như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NGUỒN VỐN DO THÀNH PHỐ QUẢN LÝ, PHÂN BỔ:

1. Tình hình phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024:

a) Tổng nguồn vốn ngân sách nhà nước được giao năm 2024:

Tổng nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2024 thành phố được Thủ tướng Chính phủ[1] và HĐND (HĐND) thành phố giao đến ngày 14 tháng 11 năm 2024 là 10.690,256 tỷ đồng. Cụ thể như sau:

- Vốn ngân sách địa phương (NSĐP): 8.010,096 tỷ đồng. Trong đó:

+ Nguồn cân đối NSĐP: 1.379,135 tỷ đồng.

+ Nguồn tiền sử dụng đất: 2.170 tỷ đồng.

+ Nguồn Xổ số kiến thiết: 1.800 tỷ đồng.

+ Nguồn thu vượt sử dụng đất năm 2023: 231,573 tỷ đồng.

+ Nguồn thu vượt xổ số kiến thiết năm 2023: 213,588 tỷ đồng.

+ Bội chi NSĐP: 2.215,800 tỷ đồng, gồm:

. Nguồn Chính phủ vay về cho địa phương vay lại: 1.215,800 tỷ đồng.

. Trái phiếu chính quyền địa phương: 1.000 tỷ đồng.

- Vốn ngân sách trung ương (NSTW): 2.680,160 tỷ đồng. Trong đó:

+ Vốn trong nước: 2.640 tỷ đồng.

---

[1] Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024;

Quyết định số 1162/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung vốn từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2023 cho các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long thực hiện dự án phòng, chống sạt lở bờ sông, bờ biển;

Quyết định số 258/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2024 từ nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi ngân sách trung ương năm 2021 cho Bộ Giao thông vận tải và 08 địa phương để thực hiện 03 dự án đường bộ cao tốc quan trọng quốc gia theo Nghị quyết số 58/2022/QH15, Nghị quyết số 59/2022/QH15 và Nghị quyết số 60/2022/QH15;

Quyết định số 1306/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh dự toán và kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2024 giữa cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

. Nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu: 1.890 tỷ đồng.

. Nguồn dự phòng NSTW năm 2023: 250 tỷ đồng.

. Nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi NSTW: 500 tỷ đồng.

+ Vốn nước ngoài: 40,160 tỷ đồng.

b) Kết quả giao chi tiết kế hoạch vốn:

Tính đến ngày 14 tháng 11 năm 2024, thành phố Cần Thơ đã giao chi tiết 9.690,256 tỷ đồng[2], gồm:

- Ngân sách địa phương: 7.010,096 tỷ đồng, trong đó:

+ Vốn cân đối NSĐP: 1.379,135 tỷ đồng.

+ Tiền sử dụng đất: 2.170 tỷ đồng.

+ Xổ số kiến thiết (XSKT): 1.800 tỷ đồng.

+ Nguồn thu vượt sử dụng đất năm 2023: 231,573 tỷ đồng.

+ Nguồn thu vượt xổ số kiến thiết năm 2023: 213,588 tỷ đồng.

+ Bội chi NSĐP (Chính phủ vay về cho vay lại): 1.215,800 tỷ đồng.

- Vốn ngân sách trung ương (NSTW): 2.680,160 tỷ đồng, trong đó:

+ Vốn trong nước: 2.640 tỷ đồng.

. Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu: 1.890 tỷ đồng.

. Nguồn dự phòng NSTW năm 2023: 250 tỷ đồng.

. Nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi NSTW: 500 tỷ đồng.

+ Vốn nước ngoài: 40,160 tỷ đồng.

* Số vốn giao chi tiết 9.690,256 tỷ đồng được phân bổ theo cơ cấu như sau:

- Cấp vốn ủy thác cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ: 215 tỷ đồng.

- Kế hoạch vốn bố trí cho các Chủ đầu tư và các quận, huyện: 9.475,256 tỷ đồng, cụ thể:

+ Cấp thành phố quản lý: 6.238,480 tỷ đồng.

+ Cấp quận, huyện quản lý: 3.236,776 tỷ đồng.

c) Nguồn vốn ngân sách nhà nước chưa giao kế hoạch vốn chi tiết:

Số vốn còn lại chưa giao chi tiết là 1.000 tỷ đồng nguồn bội chi ngân sách địa phương (vốn trái phiếu chính quyền địa phương), UBND thành phố sẽ đề

---

[2] Nghị quyết: số 55/NQ-HĐND ngày 08/12/2023, số 07/NQ-HĐND ngày 09/4/2024, số 16/NQ-HĐND ngày 26/4/2024, số 22/NQ-HĐND ngày 05/7/2024, số 41/NQ-HĐND của HĐND thành phố; Quyết định: số 3041/QĐ-UBND ngày 13/12/2023, số 531/QĐ-UBND ngày 13/3/2024, số 702/QĐ-UBND ngày 29/3/2024, số 820/QĐ-UBND ngày 08/4/2024, số 957/UBND ngày 23/4/2024, số 1082/QĐ-UBND ngày 16/5/2024, số 1517/QĐ-UBND ngày 05/7/2024, số 1598/QĐ-UBND ngày 16/7/2024, số 1624/QĐ-UBND ngày 19/7/2024, số 1928/QĐ-UBND ngày 28/8/2024, số 2003/QĐ-UBND ngày 09/9/2024, số 2556, 2557, 2558, 2559, 2560/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND thành phố.

xuất Bộ Tài chính tham mưu cấp thẩm quyền điều chỉnh giảm dự toán nguồn bội chi ngân sách địa phương năm 2024.

d) Nội dung đề nghị điều chỉnh kế hoạch vốn NSTW và nguồn Chính phủ vay về cho vay lại:

UBND thành phố đã có Công văn số 3199/UBND-XDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2024 gửi Bộ Tài chính xem xét, trình cấp thẩm quyền cắt giảm 211,650 tỷ đồng vốn vay lại năm 2024 do không có khả năng giải ngân, điều chuyển sang đơn vị khác có nhu cầu.

Ngoài ra, ngày 22 tháng 10 năm 2024, UBND thành phố đã có Công văn số 4621/UBND-XDĐT gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị điều chỉnh giảm 28 tỷ đồng kế hoạch vốn nguồn dự phòng NSTW năm 2023 do dự án tiết kiệm được trong quá trình thực hiện.

Tuy nhiên, đến nay thành phố vẫn chưa nhận được ý kiến phản hồi từ Trung ương đối với các nội dung đề nghị nêu trên.

2. Kết quả giải ngân kế hoạch vốn năm 2024:

a) Đối với nguồn vốn thuộc kế hoạch năm 2024:

Qua tổng hợp kết quả giải ngân chi tiết theo số liệu của Kho bạc Nhà nước Cần Thơ, đến ngày 14 tháng 11 năm 2024, số vốn đã giải ngân là 5.473,396 tỷ đồng, đạt 56,48% kế hoạch vốn được HĐND thành phố giao chi tiết và đạt 53,42% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, giảm 747,990 tỷ đồng về giá trị giải ngân và 17,14% về tỷ lệ so với cùng kỳ năm 2023[3].

* Theo nguồn vốn:

- Có 05 nguồn vốn giải ngân trên mức trung bình của thành phố (56,48%): Nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi NSTW đạt 76,19%; Nguồn vốn NSTW (vốn trong nước) đạt 72,8%; Bội chi NSĐP (nguồn Chính phủ vay về cho vay lại) đạt 67,37%; Nguồn dự phòng NSTW năm 2023 đạt 67,19%; Nguồn xổ số kiến thiết đạt 60,25%.

- Có 03 nguồn vốn giải ngân dưới mức trung bình của thành phố: Nguồn cân đối NSĐP đạt 52,84%; Nguồn vốn NSTW (vốn nước ngoài) đạt 52,99%; Nguồn tiền sử dụng đất đạt 41,24%.

(Đính kèm Phụ lục 1)

* Phân chia theo cấp quản lý:

(1) Cấp vốn ủy thác cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ: 215 tỷ đồng.

(2) Cấp thành phố có 26 chủ đầu tư thực hiện 98 dự án, giải ngân 3.572,414/6.238,480 tỷ đồng, đạt 57,26% kế hoạch giao, cụ thể:

. Tình hình giải ngân theo chủ đầu tư:

---

[3] Giá trị giải ngân ngày 20/11/2023: 6.221,386/8.450,780 tỷ đồng, đạt 73,62% kế hoạch.

- Đạt tỷ lệ giải ngân trên mức trung bình của thành phố có 17 chủ đầu tư[4].

- Đạt tỷ lệ giải ngân dưới mức trung bình của thành phố có 9 chủ đầu tư[5], trong đó có 03 chủ đầu tư[6] vừa được giao chi tiết kế hoạch vốn vào ngày 14 tháng 11.

. Tình hình giải ngân theo dự án:

Trong tổng số 98 dự án được bố trí kế hoạch vốn nêu trên, trong đó:

- 09 Dự án được bố trí kế hoạch vốn trên 100 tỷ đồng, với tổng kế hoạch vốn bố trí 5.474,706 tỷ đồng, chiếm 87,76% kế hoạch vốn thành phố quản lý và chiếm 56,5% tổng kế hoạch vốn toàn thành phố, với kết quả giải ngân là 3.237,726 tỷ đồng, đạt 59,14% kế hoạch giao, gồm:

+ 04 Dự án có kết quả giải ngân trên mức trung bình của thành phố. Đặc biệt, có 02 dự án: dự án Nâng cấp Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ trở thành trường dạy nghề chất lượng cao theo Quyết định 761/QĐ-TTg, giá trị giải ngân đạt 99,46% và Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, giai đoạn 1, dự án thành phần 2 đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ, giá trị giải ngân đạt 81,56% kế hoạch vốn giao.

+ 05 Dự án có kết quả giải ngân dưới mức trung bình của thành phố, trong đó, dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 (Km0 - Km7), thành phố Cần Thơ vừa được UBND thành phố ứng trước 410,161 tỷ đồng kế hoạch vốn năm 2024 vào ngày 14 tháng 11 để thực hiện triển khai dự án.

- 04 Dự án được bố trí kế hoạch vốn từ 50 tỷ đến 100 tỷ đồng, có kết quả giải ngân là 65,747/270,873 tỷ đồng, đạt 24,27% (trong đó: dự án Cầu Kênh Ngang chưa thực hiện giải ngân; dự án Đường tỉnh 918, thành phố Cần Thơ (xây dựng và nâng cấp giai đoạn 1 từ điểm giao giữa Đường tỉnh 918 và Đường tỉnh 923 đến cầu Lộ Bức) giải ngân đạt 1,85% kế hoạch).

- 85 Dự án được bố trí kế hoạch vốn dưới 50 tỷ đồng, có kết quả giải ngân là 268,941/492,901 tỷ đồng, đạt 54,56%. Trong đó:

+ 39 Dự án có kết quả giải ngân trên mức trung bình của thành phố.

+ 46 Dự án có kết quả giải ngân dưới mức trung bình của thành phố

Ngoài ra, tổng số 90 dự án được bố trí kế hoạch vốn có 24 dự án thực hiện giải ngân đạt trên 95% kế hoạch giao và có 23 dự án chưa thực hiện giải ngân (trong đó, có 12 dự án vừa được giao chi tiết kế hoạch vốn năm 2024 vào ngày 14 tháng 11).

(Đính kèm Phụ lục số 2A, 2B)

---

[4] Ban An toàn Giao thông thành phố; Sở Công Thương; Trường Cao đẳng Văn hóa, Nghệ thuật Cần Thơ; Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn TP. Cần Thơ; Trung tâm Xúc tiến ĐT-TM và Hội chợ triển lãm Cần Thơ; Trường Cao đẳng Nghề Cần Thơ; Sở Xây dựng; Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Cần Thơ; Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Trường Cao đẳng Kinh tế Kỹ thuật Cần Thơ; Công an thành phố; Trung Tâm Phát triển quỹ đất thành phố; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố; Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố; Đài Phát thanh và Truyền hình TP.Cần Thơ.

[5] Chi Cục Thủy lợi; Sở Khoa học và Công nghệ; Ban ODA; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Giao thông vận tải; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tư pháp; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố

[6] Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Tư pháp; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố.

(3) Cấp quận, huyện giải ngân 1.685,982/3.236,776 tỷ đồng, đạt 52,09% kế hoạch, gồm:

- 06 quận, huyện có tỷ lệ giải ngân trên mức trung bình của thành phố: Cờ Đỏ (74,59%), Thới Lai (69,21%), Ô Môn (68,47%), Thốt Nốt (65,58%), Phong Điền (65,95%), Bình Thủy (56,72%).

- 03 quận, huyện có tỷ lệ giải ngân dưới mức trung bình của thành phố: Vĩnh Thạnh (55,29%), Cái Răng (41,67%), Ninh Kiều (25,68%).

Thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của HĐND thành phố, UBND thành phố đã ban hành Quyết định giao chi tiết, bổ sung kế hoạch vốn năm 2024, trong đó bổ sung 300,716 tỷ đồng cho các dự án do quận, huyện quản lý được thành phố hỗ trợ vốn (quận Ninh Kiều: bổ sung 449,843 tỷ đồng, quận Bình Thủy: bổ sung 44,619 tỷ đồng, quận Cái Răng: bổ sung 156 triệu đồng, huyện Phong Điền: bổ sung 6,098 tỷ đồng, huyện Vĩnh Thạnh: điều chỉnh giảm 200 tỷ đồng).

(Đính kèm Phụ lục số 3)

* Ước giá trị giải ngân đến ngày 31 tháng 01 năm 2025: Dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 giao chi tiết là 9.450,606 tỷ đồng[7], ước giải ngân đến ngày 31 tháng 01 năm 2025 là 9.016,942 tỷ đồng, đạt 95,41% kế hoạch giao.

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư công năm 2024						Ghi chú
		Thủ tướng Chính phủ giao*	Thủ tướng Chính phủ và HĐND thành phố giao	Kết quả giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2024	Ước kết quả giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/01/2025	Tỷ lệ %		
						Thủ tướng Chính phủ giao	HĐND thành phố giao	
	TỔNG SỐ	**9.005.445**	**9.450.606**	**9.450.606**	**9.016.942**	**100,13%**	**95,41%**	
I	**NSTW**	**2.652.160**	**2.652.160**	**2.652.160**	**2.585.160**	**97,47%**	**97,47%**	
1	Vốn trong nước	2.612.000	2.612.000	2.612.000	2.545.000	97,43%	97,43%	
1.1	- Nguồn Trung ương bổ sung có mục tiêu	1.890.000	1.890.000	1.890.000	1.823.000	96,46%	96,46%	
1.2	- Nguồn dự phòng NSTW năm 2023	222.000	222.000	222.000	222.000	100,00%	100,00%	

[7] Ước điều chỉnh giảm kế hoạch giao là 1.239,450 tỷ đồng (bao gồm: Nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2023: 28 tỷ đồng; Nguồn Chính phủ vay về cho vay lại: 211,650 tỷ đồng; Nguồn trái phiếu Chính quyền địa phương: 1.000 tỷ đồng).

1.3	- Nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi NSTW	500.000	500.000	500.000	500.000	100,00%	100,00%	
2	Vốn nước ngoài	40.160	40.160	40.160	40.160	100,00%	100,00%	
II	**Ngân sách địa phương**	**6.353.285**	**6.353.285**	**6.353.285**	**6.006.621**	**94,54%**	**94,54%**	
1	Nguồn cân đối NSĐP	1.379.135	1.379.135	1.379.135	1.310.335	95,01%	95,01%	
2	Nguồn tiền sử dụng đất	2.170.000	2.170.000	2.170.000	2.062.000	95,02%	95,02%	
3	Nguồn Xổ số kiến thiết	1.800.000	1.800.000	1.800.000	1.764.000	98,00%	98,00%	
4	Bội chi NSĐP	1.004.150	1.004.150	1.004.150	870.286	86,67%	86,67%	
4.1	- Nguồn Chính phủ vay về cho vay lại	1.004.150	1.004.150	1.004.150	870.286	86,67%	86,67%	
4.2	- Nguồn trái phiếu Chính phủ địa phương							
III	**Nguồn khác**		**445.161**	**445.161**	**425.161**		**95,51%**	
1	Nguồn thu vượt XSKT		213.588	213.588	193.588		90,64%	
2	Nguồn thu vượt sử dụng đất năm 2023		231.573	231.573	231.573		100,00%	

* Ghi chú: Ước kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao đến hết kế hoạch vốn năm 2024

b) Nguồn vốn kéo dài từ các năm trước chuyển sang: Tổng kế hoạch vốn được kéo dài giải ngân trong năm 2024 là 24,229 tỷ đồng (NSĐP: 5,724 tỷ đồng; NSTW: 18,505 tỷ đồng), trong đó:

- Các công trình do thành phố quản lý được kéo dài giải ngân trong năm 2024 là 21,877 tỷ đồng (NSĐP: 3,372 tỷ đồng; NSTW: 18,505 tỷ đồng), chiếm 90,29%.

- Các công trình do quận, huyện được kéo dài giải ngân trong năm 2024 là 2,352 tỷ đồng, chiếm 9,71%.

Giá trị giải ngân đến ngày 14 tháng 11 năm 2024 là 19,343 tỷ đồng (NSĐP: 1,683 tỷ đồng, NSTW: 17,660 tỷ đồng) đạt 79,8% kế hoạch. Ước giải ngân đến 31 tháng 12 năm 2024 là 24,229 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 100%.

3. Công tác chỉ đạo, điều hành, đôn đốc giải ngân:

a) Ban hành văn bản chỉ đạo: UBND thành phố xác định công tác giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024, đặc biệt với sự chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05 tháng 01 năm 2024; Công điện số 24/CĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2024; Chỉ thị số: 20/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2024, 25/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024, 26/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024. Các cấp ủy đảng, chính quyền thành phố Cần Thơ đã ban hành các văn bản đôn đốc, chỉ đạo[8] các cơ quan, đơn vị có liên quan khẩn trương tổ chức thực hiện nghiêm theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ nhằm đẩy nhanh công tác phân bổ và tăng cường các biện pháp giải ngân vốn đầu tư công năm 2024. Đặc biệt là tiếp tục thực hiện Quyết định số 1130-QĐ/TU ngày 17 tháng 7 năm 2023 về kiện toàn Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội; Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ và UBND thành phố đã kiện toàn các Tổ công tác thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

b) Phân công nhiệm vụ: Nhằm đẩy mạnh tiến độ thực hiện và giải ngân đầu tư công trên địa bàn thành phố, UBND thành phố đã ban hành Quyết định số 1570/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2022 thành lập các Tổ công tác thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố do các Phó Chủ tịch UBND thành phố làm tổ trưởng các tổ. Đồng thời, Chủ tịch UBND thành phố cũng đã ban hành các Quyết định[9] về việc phân công nhiệm vụ của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND thành phố, phân công rõ nhiệm vụ phụ trách chỉ đạo các lĩnh vực và các hoạt động của các địa phương.

c) Công tác phê duyệt thủ tục đầu tư:

- Về Quyết định chủ trương đầu tư (các dự án thành phố quản lý): Qua 10 tháng đầu năm, thẩm định và tham mưu UBND thành phố phê duyệt 02 chủ trương đầu tư dự án (nhóm C, tổng mức đầu tư 8,579 tỷ đồng), trình cấp thẩm quyền xem xét phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư 09 dự án (trong đó điều chỉnh quy mô đầu tư 02 dự án, điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư 07 dự án với tổng mức đầu tư tăng thêm 3.785,889 tỷ đồng).

- Về Quyết định phê duyệt dự án: 10 tháng đầu năm thành phố thực hiện phê duyệt 27 dự án đầu tư với tổng mức đầu tư 7.873,373 tỷ đồng, trong đó: có 24 dự án đầu tư xây dựng với tổng mức đầu tư 7.601,639 tỷ đồng và có 03 dự án không có cấu phần xây dựng, tổng mức đầu tư là 271,734 tỷ đồng.

---

[8] Công văn: số 963-CV/TU ngày 22/02/2024, số 1105-CV/TU ngày 14/10/2024; Chỉ thị 33-CT/TU ngày 8/5/2024; Thông báo: số 478-TB/TU ngày 9/4/2024, số 721-TB/VPTU ngày 20/5/2024, số 748-TB/VPTU ngày 14/6/2024 của Thành ủy Cần Thơ; Công văn số 496/HĐND-TT ngày 14/8/2024, số 619/HĐND-TT ngày 14/10/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố; Công văn: số 486/UBND-XDĐT ngày 05/02/2024, số 1166/UBND-XDĐT ngày 28/3/2024, số 2607/UBND-XDĐT ngày 27/6/2024, số 3158/UBND – XDĐT ngày 30/7/2024, số 3407/UBND-XDĐT ngày 13/8/2024, số 3611/UBND-XDĐT ngày 23/8/2024, số 4688/UBND-XDĐT ngày 24/10/2024, số 4755/UBND-XDĐT ngày 28/10/2024; Chỉ thị: số 08/CT-UBND ngày 01/4/2024, số 20/CT-UBND ngày 07/10/2024, số 21/CT-UBND ngày 07/10/2024; Thông báo kết luận: số 93/TB-VPUB ngày 26/4/2024, số 175/TB-VPUB ngày 22/7/2024, số 207/TB-VPUB ngày 16/8/2024 của UBND thành phố.

[9] Quyết định số 2656/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch UBND thành phố; Công văn số 780/UBND-TH ngày 04 tháng 3 năm 2024 của UBND thành phố về việc điều chỉnh phân công công tác của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND thành phố.

- Về thẩm định dự án và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, kiểm tra chất lượng công trình:

+ Công tác thẩm định dự án: các sở chuyên ngành đã thẩm định 36 dự án với tổng mức đầu tư 9,284 tỷ đồng (bao gồm vốn nhà nước ngoài đầu tư công), việc thẩm định và phê duyệt theo đúng trình tự, thủ tục và thời gian quy định.;

+ Công tác thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở: các sở chuyên ngành đã thẩm định 43 công trình, với tổng dự toán 687,972 tỷ đồng, sau thẩm định 686,759 tỷ đồng, qua thẩm định đã cắt giảm 1,212 tỷ, chiếm 0,18%.

+ Thực hiện cấp 08 giấy phép xây dựng. Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng: đã tổ chức kiểm tra và thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu 57 công trình đúng trình tự, thời hạn theo quy định.

- Về kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Qua 10 tháng đầu năm, đã thẩm định, phê duyệt và trình phê duyệt 62 kế hoạch lựa chọn nhà thầu với tổng giá trị phần công việc lựa chọn nhà thầu là 170,331 tỷ đồng; điều chỉnh, bổ sung 15 kế hoạch lựa chọn nhà thầu, trong đó:

+ Chủ tịch UBND thành phố đã phê duyệt 09 kế hoạch lựa chọn nhà thầu với tổng giá trị phần công việc lựa chọn nhà thầu là 31,417 tỷ đồng; điều chỉnh 13 kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

+ Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt (theo ủy quyền tại Quyết định số 2041/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023 và Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2024) 53 kế hoạch lựa chọn nhà thầu với tổng giá trị phần công việc lựa chọn nhà thầu là 138,914 tỷ đồng; điều chỉnh 02 kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

d) Công tác giám sát, đánh giá đầu tư: Năm 2024, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Kế hoạch số 1202/KH-SKHĐT ngày 26 tháng 4 năm 2024 về công tác giám sát, đánh giá đầu tư năm 2024, theo đó thực hiện giám sát đánh giá đầu tư 21 công trình thuộc 11 chủ đầu tư.

4. Thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành:

- Lũy kế đến ngày 31 tháng 10 năm 2024 số dự án hoàn thành đã nộp hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành tại Sở Tài chính để thẩm tra, phê duyệt quyết toán là 56 dự án; đã thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán 29 dự án (trong đó UBND thành phố phê duyệt 10 dự án, Sở Tài chính phê duyệt 19 dự án); còn lại 27 dự án đang trong giai đoạn thẩm tra (trong đó 01 dự án tồn đọng năm 2005 - 2014). Giá trị chủ đầu tư đề nghị: 380.892 triệu đồng; giá trị thẩm tra phê duyệt quyết toán: 379.842 triệu đồng. Qua thẩm tra, phê duyệt quyết toán đã loại khỏi giá trị đề nghị quyết toán 1.050 triệu đồng, tương đương 0,28%. Với giá trị thu hồi hoàn trả ngân sách nhà nước do chi trả sai chế độ, định mức quy định là: 880 triệu đồng.

- Đối chiếu theo Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công tại Điều 47. Thời gian lập hồ sơ, thẩm tra, phê duyệt quyết toán vốn

đầu tư công dự án hoàn thành. Tổng số 56 dự án đã nộp hồ sơ quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành có 33 dự án vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, chiếm tỷ lệ 58,93%, trong đó:

+ Đối với 29 dự án đã thực hiện thẩm tra, phê duyệt quyết toán, có 19 dự án[10] vi phạm thời gian lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, chiếm tỷ lệ 65,52%.

+ Đối với 27 dự án đang trong giai đoạn thẩm tra có 14 dự án[11] vi phạm quy định về thời gian lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, chiếm tỷ lệ 52,85%.

- Ngoài ra, đối với 46 dự án chưa nộp hồ sơ quyết toán có 25 dự án[12] vi phạm quy định về thời gian lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành; chiếm tỷ lệ 54,35%.

II. ĐÁNH GIÁ:

1. Những thuận lợi và kết quả đạt được:

a) Luôn được sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thường trực Thành ủy, HĐND thành phố, UBND thành phố trong công tác kiểm tra, giám sát tiến độ công trình, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công các dự án; sự hỗ trợ tích cực của HĐND thành phố trong việc tổ chức 03 kỳ họp chuyên đề vào tháng 4 và tháng 11 năm 2024 để xem xét, quyết nghị phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án, giao chi tiết bổ sung, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và năm 2024 cho các dự án. Đặc biệt, các Tổ Công tác thuộc Ban Chỉ đạo 1130[13] thường xuyên tổ chức họp, kiểm tra công trình kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án trọng điểm của thành phố.

b) UBND thành phố đã kịp thời thực hiện triển khai cụ thể hóa Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2023; Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 09 tháng 4 năm 2024; Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2024; Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2024; Nghị quyết số 411/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của HĐND thành phố để các chủ đầu tư sớm triển khai thực hiện dự án.

c) UBND thành phố đã tập trung chỉ đạo, ban hành các văn bản, chấn chỉnh, tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công. Trong đó, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND thành phố thường xuyên kiểm tra tiến độ các công trình trọng điểm, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện công trình; giao Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục đưa tiêu chí giải ngân vốn đầu tư công vào các tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua đối với các chủ đầu tư vào cuối năm 2024, kiện toàn bộ máy các Ban Quản lý dự án và các Tổ

---

[10] Chi cục Thủy lợi: 1 dự án; Sở Nông nghiệp và PTNT: 13 dự án; Sở Nội vụ: 1 dự án; Sở Xây dựng: 1 dự án; Sở VHTT và DL: 1 dự án; Trung tâm PTQĐ thành phố: 1 dự án.

[11] Ban QLDA ĐTXD thành phố: 2 dự án; Bộ CHQS thành phố: 1 dự án; TT XD HT Khu CN Thốt Nốt: 1 dự án; Sở GTVT: 3 dự án; Sở LĐ TB&XH: 1 dự án; Sở Nông nghiệp và PTNT: 1 dự án; ; Sở VHTT và DL: 1 dự án; Sở Xây dựng: 1 dự án; UBND quận Thốt Nốt.

[12] Ban ODA: 2 dự án; Ban QLDA ĐTXD thành phố: 7 dự án; Sở Nông nghiệp và PTNT: 1 dự án; Sở Y tế: 9 dự án; UBND huyện Phong Điền: 6 dự án.

[13] Quyết định số 1130-QĐ/TU ngày 17/7/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ về kiện toàn Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 45/2022/QH15 của Quốc hội; Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ.

công tác thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

d) Từng chủ đầu tư của các dự án, đặc biệt là các công trình trọng điểm đã xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết, từ đó cụ thể hóa thành các nhiệm vụ cụ thể để theo dõi, đôn đốc quá trình triển khai thực hiện.

đ) Từng bước điều chuyển sắp xếp việc giao Ban quản lý chuyên ngành làm chủ đầu tư để tăng tính chuyên nghiệp trong tổ chức thực hiện dự án.

2. Hạn chế, khó khăn:

Kết quả giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công năm 2024 đến nay vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra, hiện nay, thành phố chưa thực hiện phân bổ hết nguồn vốn đã được giao, tỷ lệ giải ngân thấp hơn mức trung bình của cả nước. Qua rà soát, đánh giá nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố như sau:

a) Công tác khảo sát, thu thập số liệu để lập chủ trương đầu tư, dự án đầu tư chưa chuẩn xác, đặc biệt là việc khái toán kinh phí hỗ trợ, bồi thường và tái định cư còn thấp so với giá thị trường, dẫn đến khi triển khai thực hiện rất nhiều dự án có kinh phí bồi thường thực tế tăng rất nhiều so với quyết định đầu tư đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và làm vượt tổng mức đầu tư được duyệt. Từ đó, phải thực hiện các thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án, mất nhiều thời gian và ảnh hưởng đến quá trình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn; đồng thời, đây cũng là nguyên nhân ảnh hưởng đến việc cân đối vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của thành phố.

b) Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư triển khai chậm do còn vướng mắc trong một số nội dung: xác định tính pháp lý của hồ sơ đất đai; thiếu nền tái định cư; người dân còn khiếu kiện về giá bồi thường và chính sách tái định cư nhất là các dự án giao thông, kè chống sạt lở có quy mô đầu tư trải dài.

c) Năng lực của một số chủ đầu tư còn hạn chế, chậm nghiên cứu các quy định mới từ đó các hồ sơ, thủ tục đầu tư dự án thực hiện trình cấp thẩm quyền chưa đầy đủ, không đạt theo yêu cầu phải điều chỉnh nhiều lần, kéo dài thời gian.

d) Bên cạnh đó, tình trạng khan hiếm nguyên vật liệu cát để san lấp, đắp nền đối với các công trình lớn, trọng điểm của thành phố cũng là nguyên nhân ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện dự án.

đ) Công tác lựa chọn nhà thầu trong các tháng đầu năm khi Luật Đấu thầu năm 2023 có hiệu lực (ngày 01 tháng 01 năm 2024) và sau đó đến cuối tháng 4 các văn bản hướng dẫn mới được ban hành. Điều này phần nào đã kéo dài thời gian lựa chọn nhà thầu thực hiện dự án cũng như thời gian thực hiện các bước tiếp theo.

e) Luật Đất đai năm 2024 được điều chỉnh và thời gian có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2024 với nhiều điều chỉnh cách tính giá, chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo hướng có lợi hơn cho người dân. Do đó, để đảm bảo

quyền lợi của người dân, hạn chế việc khiếu kiện, khiếu nại phát sinh, thành phố đã triển khai xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của luật mới, từ đó ảnh hưởng đến công tác giải ngân còn chậm so với kế hoạch ban đầu đã đề ra.

g) Ngoài ra, trong kế hoạch đầu tư công năm 2024, thành phố chưa thực hiện phát hành 1.000 tỷ đồng trái phiếu chính quyền địa phương ảnh hưởng không nhỏ đến tỷ lệ giải ngân chung của cả thành phố.

III. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2024:

Tiếp tục xác định nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 là nhiệm vụ chính trị quan trọng. Nhằm góp phần phát huy các mặt tích cực và chấn chỉnh các mặt còn tồn tại, hạn chế, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn trong đầu tư thời gian qua, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và phấn đấu tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 đạt và vượt trên 95% kế hoạch vốn được giao, UBND thành phố yêu cầu Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành, Chủ tịch UBND quận, huyện và các chủ đầu tư tập trung thực hiện ngay một số giải pháp trọng tâm sau:

1. Quán triệt, bám sát chủ trương, quan điểm của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước, nâng cao nhận thức, vai trò, ý nghĩa của đầu tư công đối với phát triển kinh tế - xã hội; là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của các cấp, các ngành, thực hiện điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời, xác định rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả; làm việc nào dứt việc đó; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; đặc biệt tổ chức triển khai thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2024 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2024 và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2024.

2. Đẩy mạnh tiến độ hoàn thành thủ tục đầu tư và đấu thầu dự án: Phân công cán bộ chuyên môn bám sát quá trình tổ chức lập, thẩm định hồ sơ dự án; kiểm tra, rà soát kỹ lưỡng chất lượng hồ sơ trước khi trình cơ quan thẩm định; giảm thiểu việc chỉnh sửa hồ sơ do không đạt yêu cầu. Thường xuyên, kiểm tra, đôn đốc và phối hợp hiệu quả với các cơ quan chuyên môn và các sở, ngành, địa phương có liên quan để xử lý nhanh các hồ sơ có liên quan đến công tác thẩm định dự án và các thủ tục liên quan đến triển khai, giải ngân dự án đầu tư công. Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư dự án[14], đấu thầu, phấn đấu khởi công các công trình trọng điểm của thành phố[15] trong quý IV năm 2024.

3. Đẩy nhanh tiến độ các công trình, dự án chiếm tỷ trọng vốn lớn trong kế hoạch vốn năm 2024, giám sát chặt chẽ kế hoạch giải ngân chi tiết từng dự án, kịp thời cập nhật kế hoạch (khi có thay đổi kế hoạch vốn giao). Các chủ đầu tư chủ động phối hợp chặt chẽ các cấp, các ngành và cơ quan liên quan cùng tháo gỡ kịp thời các vướng mắc, khơi thông điểm nghẽn về thủ tục đầu tư, phân bổ

---

[14] Dự án: Trụ sở Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND thành phố.

[15] Dự án: Thư viện thành phố; Nâng cấp, cải tạo 05 nút giao thông trọng điểm trên địa bàn thành phố.

vốn, thanh toán, giải ngân, mặt bằng thi công,…; các nội dung vượt thẩm quyền, có văn bản báo cáo, đề xuất cụ thể phương án giải quyết, trình cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết kịp thời. Đồng thời, theo dõi, đôn đốc, quản lý, chỉ đạo, điều hành đảm bảo tiến độ theo kế hoạch chi tiết đã xây dựng cho từng dự án, công trình.

4. Đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án:

a) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xác định công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng là nút thắt trong triển khai dự án cần phải tập trung tháo gỡ; các chủ đầu tư chủ động phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trên địa bàn thực hiện dự án trong tổ chức công bố quy hoạch, cắm mốc phạm vi bồi thường, giải phóng mặt bằng nhất là trên địa bàn quận Ninh Kiều, quận Ô Môn, quận Bình Thủy và huyện Phong Điền; cung cấp kịp thời các hồ sơ, tài liệu liên quan cho chính quyền địa phương để thực hiện các hồ sơ, thủ tục liên quan đến giải phóng mặt bằng; tính toán đầy đủ các hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật phải di dời, để ưu tiên thực hiện trước, tránh xảy ra vướng mắc và phát sinh chi phí trong quá trình thực hiện. Chủ động chuẩn bị thủ tục pháp lý cần thiết để có thể phê duyệt phương án và thực hiện chi trả trong năm 2024, không đợi thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư, dự án đầu tư xong mới tổ chức thực hiện.

b) Đẩy mạnh thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích có đủ điều kiện và đã được bố trí đầy đủ vốn; không để tình trạng dự án chờ mặt bằng, đặc biệt là các dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, trọng điểm, đường liên vùng.

c) Đề nghị các tổ chức chính trị xã hội tham gia tuyên truyền vận động Nhân dân trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024.

5. Đẩy mạnh công tác thanh toán, quyết toán vốn đầu tư công trình dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công.

a) Chủ đầu tư trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày có khối lượng hoàn thành, khẩn trương hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục pháp lý, hồ sơ nghiệm thu khối lượng hoàn thành gửi Kho bạc Nhà nước làm cơ sở kiểm soát, thanh toán và hoàn ứng theo quy định; không để tồn đọng khối lượng đã thực hiện nhưng không được thanh toán, không để dồn thanh toán vào cuối năm.

b) Chủ đầu tư khẩn trương hoàn thiện thủ tục trình phê duyệt quyết toán, giải ngân vốn đối với các dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng, không để tồn nợ đọng theo quyết toán, nợ tạm ứng quá thời hạn quy định.

c) Đề nghị Kho bạc Nhà nước Cần Thơ: Tập trung tổ chức thực hiện và chỉ đạo đơn vị trực thuộc thực hiện tốt công tác giải ngân vốn. Theo dõi, đôn đốc, phối hợp chặt chẽ với các chủ đầu tư xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình giải ngân vốn, rút ngắn thời gian kiểm soát chi. Tiếp tục tổng hợp, báo cáo hàng ngày và định kỳ số liệu giải ngân vốn đầu tư trên địa bàn theo quy định.

6. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, chấp hành nghiêm các quy định trong quản lý đầu tư công, đấu thầu, xây dựng, tạm ứng, thanh toán vốn.

IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025:

1. Nguyên tắc bố trí kế hoạch vốn:

Đảm bảo tuân thủ theo quy định tại Điều 51 Luật Đầu tư công và Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung vào một số nội dung trọng tâm cụ thể như sau:

- Nhằm thực hiện mục tiêu, định hướng phát triển trong chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch đã được phê duyệt.

- Tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn được cấp có thẩm quyền quyết định.

- Tập trung bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và địa phương. Trong đó, phấn đấu hoàn thành các dự án nâng cấp, mở rộng các đường tỉnh.

- Tuân thủ thứ tự ưu tiên bố trí vốn theo quy định Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 và số 08/2022/NQ-HĐND 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND thành phố.

- Đáp ứng điều kiện bố trí vốn hằng năm theo quy định tại Điều 53 Luật Đầu tư công.

- Đảm bảo thời gian bố trí vốn cho dự án theo quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công, trường hợp dự án đã vượt quá thời gian bố trí vốn phải được cấp thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn theo quy định.

- Mức vốn bố trí cho từng dự án không vượt quá tổng mức đầu tư dự án trừ đi luỹ kế dự kiến giải ngân vốn đến hết năm 2024 và không vượt quá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 được giao cho dự án trừ đi số vốn đã giải ngân năm 2021, 2022, 2023 và dự kiến giải ngân năm 2024 (bao gồm số vốn được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024). Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2025.

2. Các thuận lợi và khó khăn trong việc cân đối và huy động nguồn vốn đầu tư trong năm 2025:

a) Thuận lợi: Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của các Bộ, ngành Trung ương, sự chỉ đạo, điều hành sát sao của Lãnh đạo Thành ủy, HĐND, UBND thành phố, triển khai các giải pháp tăng thu ngân sách thông qua việc đôn đốc các đơn vị thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và

các đoàn thanh tra, kiểm tra; tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh, kiểm tra, công tác thu hồi nợ cũng như tiếp tục khai thác tăng thu trong lĩnh vực chuyển nhượng bất động sản, kinh doanh thương mại điện tử, đẩy nhanh tiến độ khai thác các khoản thu từ đất.

b) Khó khăn: Do khó khăn chung của nền kinh tế, đặc biệt là thị trường bất động sản tại thành phố Cần Thơ trầm lắng; doanh nghiệp gặp khó khăn về tài chính, còn nợ tiền thuế cao, nhiều doanh nghiệp ngừng hoạt động,... Từ đó ảnh hưởng đến thu ngân sách của thành phố Cần Thơ.

3. Nhu cầu vốn đầu tư công năm 2025:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025, thành phố Cần Thơ dự kiến là 12.118,810 tỷ đồng. Trong đó:

- NSTW: 6.116,086 tỷ đồng.

+ Vốn trong nước: 2.881,086 tỷ đồng.

+ Vốn dự phòng chung của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025 tương ứng với nguồn tăng thu NSTW năm 2022: 3.235 tỷ đồng

- NSĐP: 6.002,724 tỷ đồng.

4. Khả năng cân đối từng nguồn vốn đầu tư công:

Tổng kế hoạch vốn năm 2025 là 12.097,726 tỷ đồng, bằng 99,83% nhu cầu (cao hơn 2.379,631 tỷ đồng so với kế hoạch năm 2024 được Thủ tướng giao đầu năm), gồm :

- NSTW : 6.264,086 tỷ đồng

+ NSTW (vốn trong nước): 3.029,086 tỷ đồng

+ Vốn dự phòng chung của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025 tương ứng với nguồn tăng thu NSTW năm 2022: 3.235 tỷ đồng

- NSĐP: 5.833,640 tỷ đồng, gồm:

+ Cân đối NSĐP: 1.379,140 tỷ đồng.

+ Tiền sử dụng đất: 1.550 tỷ đồng.

+ Xổ số kiến thiết: 2.020 tỷ đồng.

+ Bội chi NSĐP: 884,500 tỷ đồng.

5. Dự kiến bố trí kế hoạch vốn năm 2025:

Thực hiện theo Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 và Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ.

a) Đối với nguồn vốn NSĐP:

Tổng số kế hoạch vốn dự kiến năm 2025 là 5.833,640 tỷ đồng, dự kiến:

- Các nguồn vốn không phân chia tổng số là 884,500 tỷ đồng thuộc nguồn bội chi NSĐP.

- Các nguồn vốn phân chia theo tiêu chí định mức là 4.949,140 tỷ đồng, phân chia như sau:

+ Vốn thành phố quản lý: 2.725,008 tỷ đồng.

+ Vốn quận, huyện quản lý: 2.224,132 tỷ đồng đồng (số vốn trung hạn trừ đi số vốn đã giao chi tiết hàng năm). Số vốn do quận, huyện quản lý đầu tư theo tiêu chí định mức do quận, huyện quyết định việc giao chi tiết cho các dự án do quận, huyện quyết định đầu tư, đảm bảo theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2020 và Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND thành phố quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ.

- Dự kiến phân bổ chi tiết nguồn vốn cấp thành phố quản lý: Tổng số là 3.609,508 tỷ đồng (gồm vốn từ nguồn bội chi ngân sách và vốn sau phân chia theo tiêu chí định mức) được phân bổ chi tiết như sau:

+ Vốn chuẩn bị đầu tư, vốn quy hoạch: 4,156 tỷ đồng.

+ Kế hoạch bố trí vốn thực hiện: 3.605,352 tỷ đồng. Trong đó:

. Kế hoạch vốn hỗ trợ cho các công trình do quận, huyện quản lý: 856,291 tỷ đồng.

. Kế hoạch vốn giao chi tiết cho các công trình do thành phố quản lý: 2.749,061 tỷ đồng, gồm: Kế hoạch vốn giao chi tiết: 1.094,689 tỷ đồng. (có cấp vốn ủy thác cho Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội thành phố Cần Thơ 120 tỷ đồng); kế hoạch vốn chưa giao chi tiết: 1.654,372 tỷ đồng, UBND thành phố sẽ trình HĐND thành phố bố trí cho các dự án trọng điểm, quan trọng của thành phố khi đủ điều kiện bố trí vốn theo quy định và theo khả năng giải ngân của từng dự án cụ thể. Riêng đối với các dự án thuộc trái phiếu chính quyền địa phương sẽ được xem xét, bố trí khi huy động được nguồn vốn.

b) Đối với nguồn vốn NSTW:

Tổng vốn NSTW năm 2025 là 6.264,086 tỷ đồng, gồm:

- Vốn trong nước: 3.029,086 tỷ đồng, trong đó có 1.917 tỷ đồng dành cho dự án cao tốc kết nối có tác động liên vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

- Nguồn tăng thu NSTW năm 2022: 3.235 tỷ đồng bố trí cho dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 (đoạn từ Km0-Km7), thành phố Cần Thơ.

- Các dự án được bố trí kế hoạch vốn từ các nguồn vốn NSTW năm 2025 là những dự án chuyển tiếp, đảm bảo đúng theo nội dung quy định về điều kiện và mức vốn bố trí cho từng dự án; dự án khởi công mới thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Riêng đối với các dự án đã vượt quá thời gian bố trí vốn theo quy định, UBND thành phố chỉ giao chi tiết khi dự án được Thủ tướng Chính phủ cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn theo quy định.

Nội dung phân bổ chi tiết sẽ được UBND thành phố trình HĐND thành phố quyết nghị tại Tờ trình về việc giao, cho ý kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách nhà nước.

6. Các giải pháp thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025:

a) Giải pháp huy động nguồn vốn thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2025:

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện các giải pháp trọng tâm nhằm phục hồi và phát triển kinh tế và bảo đảm an sinh xã hội, đời sống người dân tại Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội nhằm sớm phục hồi, phát triển nhanh hoạt động sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy các động lực tăng trưởng từ đó tạo nguồn thu ổn định cho ngân sách.

- Tập trung huy động nguồn vốn đầu tư công như: Bán đấu giá quyền sử dụng đất thuê, thu tiền sử dụng đất; Triển khai có hiệu quả các Đề án về tài chính - ngân sách đã được phê duyệt: Đề án Phát hành trái phiếu chính quyền địa phương thành phố Cần Thơ năm 2024, Đề án Huy động tài chính và tăng thu ngân sách thành phố Cần Thơ giai đoạn 2024-2025. Nguồn vốn huy động thêm sẽ tập trung đầu tư các dự án quan trọng, mang tính động lực, kết nối giữa các địa phương.

- Đối với nguồn vốn 884,500 tỷ đồng dự kiến huy động từ việc phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, khẩn trương tổ chức thực hiện phát hành trong 06 tháng đầu năm 2025.

b) Dự kiến kết quả đạt được:

Với dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công nêu trên, trong năm 2025 dự kiến thành phố sẽ phấn đấu hoàn thành đưa vào sử dụng một số dự án quan trọng như: Nâng cấp mở rộng Đường tỉnh 917, 918 (giai đoạn 2), 921 và 923; đồng thời, hoàn thiện cơ bản các tuyến giao thông kết nối liên quận, huyện. Việc từng bước hoàn thiện hạ tầng là một trong những động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ngoài ra, phấn đấu thực hiện khởi công dự án Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 (đoạn từ Km0 - Km7), thành phố Cần Thơ để đẩy nhanh tiến độ thực hiện sớm hoàn thành đưa vào sử dụng trong thời gian tới góp phần phục vụ nhu cầu thuận tiện đi lại của người dân, giảm ùn tắt giao thông, hoạt động vận chuyển hàng hóa thuận lợi.

c) Giải pháp về công tác chỉ đạo điều hành:

Để kịp thời khắc phục, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, phần đầu giải ngân đạt trên 95% kế hoạch vốn, UBND thành phố yêu cầu Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan, ban, ngành thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện được giao nhiệm vụ chủ đầu tư, chủ dự án, quản lý dự án tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp

trọng tâm sau:

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công theo các Nghị quyết của Chính phủ và văn bản triển khai của các Bộ, ngành Trung ương; quy chế phối hợp, có phân công, phân nhiệm cụ thể giữa các sở, ngành, UBND quận, huyện, chủ đầu tư trong lập, thẩm định, trình phê duyệt, đảm bảo kế hoạch vốn cho triển khai thực hiện dự án, đẩy nhanh tiến độ giải ngân, không để nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Tuân thủ các nguyên tắc trong quản lý, phân bổ vốn đầu tư công, quản lý đầu tư xây dựng, không để xảy ra trường hợp vi phạm các hành vi bị cấm theo quy định Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đấu thầu, Luật Xây dựng và các Nghị định của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc, quy định trong đăng ký kế hoạch, bố trí vốn theo đúng thứ tự ưu tiên, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch.

- Tiếp tục phát huy vai trò của 04 Tổ công tác thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố Cần Thơ, phối hợp cùng Ban Chỉ đạo 1130 thường xuyên tổ chức họp, kiểm tra công trình để kịp thời chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các dự án trọng điểm của thành phố.

- Giao nhiệm vụ từng thành viên trong Lãnh đạo UBND thành phố trực tiếp theo dõi, chỉ đạo cụ thể đối với các công trình trên địa bàn thành phố, thường xuyên báo cáo kết quả tại cuộc họp giao ban Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND thành phố để kịp thời đưa ra giải pháp tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ, cụ thể, UBND thành phố đã kiện toàn Tổ công tác thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

- Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch UBND quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

+ Tập trung tháo gỡ khó khăn trong công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng và tái định cư tại địa phương, tăng cường tổ chức đối thoại trực tiếp với người dân, kịp thời giải quyết và báo cáo về kết quả giải quyết trong công tác thu hồi đất đối với các dự án trên địa bàn theo đúng trình tự, thủ tục quy định hiện hành. Đồng thời, UBND thành phố đã giao nhiệm vụ và bố trí vốn chuẩn bị đầu tư cho 05 địa phương để lập thủ tục báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án khu tái định cư mới, chuẩn bị cho kế hoạch đầu tư giai đoạn 2026 - 2030.

+ Chỉ đạo và kiểm tra các chủ đầu tư trong việc tổ chức thực hiện việc rà soát, phân công nhiệm vụ và yêu cầu trách nhiệm công việc rõ ràng đối với từng cán bộ, công chức, xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện, hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn đã bố trí.

+ Yêu cầu từng nhà thầu xây dựng kế hoạch và phương án cụ thể đối với từng công trình cụ thể để theo dõi, giám sát, kịp thời có phương án xử lý, đảm bảo tiến độ đã cam kết với chủ đầu tư.

+ Tiếp tục đưa nội dung đánh giá kết quả giải ngân vốn đầu tư công vào nội dung đánh giá kết quả thực hiện hoàn thành nhiệm vụ cuối năm của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu, làm cơ sở đánh giá cuối năm. Kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân làm chậm trễ trong công tác giải ngân vốn đầu tư công do chủ quan, thực hiện ngay điều chuyển cán bộ, công chức khi cần thiết.

- Từng bước điều chuyển chủ đầu tư có năng lực hạn chế dẫn đến triển khai dự án chậm tiến độ, sang cơ quan/đơn vị khác có năng lực để triển khai thực hiện dự án theo quy định.

- Trong quý I năm 2025, sẽ tiến hành rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thành phố Cần Thơ, báo cáo UBND thành phố xem xét, trình HĐND thành phố điều chỉnh cho phù hợp với tiến độ triển khai các dự án, đảm bảo trong việc phân bổ chi tiết hết kế hoạch vốn năm.

- Chủ động phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương trong quá trình kiểm tra, tháo gỡ khó khăn đối với việc triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2025, Ủy ban nhân dân thành phố kính báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố./.

(Đính kèm 05 Phụ lục)

Nơi nhận:
- Bộ : KH&ĐT, Tài chính ;
- TT.TU, TT.HĐND TP ;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND thành phố ;
- UBMT TQVN TPCT;
- Sở, ban, ngành TP;
- HĐND, UBND quận, huyện;
- VP UBND TP (2, 3);
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT.BN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Việt Trường

Phụ lục 1

Tình hình thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 theo nguồn vốn

(Kèm theo Báo cáo số 333 /BC-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch đầu tư công năm 2024						Ghi chú
		Thủ tướng Chính phủ giao	Thủ tướng Chính phủ và HĐND thành phố giao	Kết quả giao chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2024	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 14/11/2024	Tỷ lệ %		
						Thủ tướng Chính phủ giao	HĐND thành phố giao	
	TỔNG SỐ	**10.245.095**	**10.690.256**	**9.690.256**	**5.473.396**	**53,42%**	**56,48%**	
I	**Ngân sách trung ương**	**2.680.160**	**2.680.160**	**2.680.160**	**1.946.157**	**72,61%**	**72,61%**	
1	Vốn trong nước	2.640.000	2.640.000	2.640.000	1.924.876	72,91%	72,91%	
1.1	- Nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu	1.890.000	1.890.000	1.890.000	1.375.962	72,80%	72,80%	
1.2	- Nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2023	250.000	250.000	250.000	167.967	67,19%	67,19%	
1.3	- Nguồn tăng thu, cắt giảm, tiết kiệm chi ngân sách trung ương	500.000	500.000	500.000	380.947	76,19%	76,19%	
2	Vốn nước ngoài	40.160	40.160	40.160	21.281	52,99%	52,99%	
II	**Ngân sách địa phương**	**7.564.935**	**7.564.935**	**6.564.935**	**3.527.239**	**46,63%**	**53,73%**	
1	Nguồn cân đối NSĐP	1.379.135	1.379.135	1.379.135	728.728	52,84%	52,84%	
2	Nguồn tiền sử dụng đất	2.170.000	2.170.000	2.170.000	894.856	41,24%	41,24%	
3	Nguồn Xổ số kiến thiết	1.800.000	1.800.000	1.800.000	1.084.537	60,25%	60,25%	
4	Bội chi ngân sách địa phương	2.215.800	2.215.800	1.215.800	819.118	36,97%	67,37%	
4.1	- Nguồn Chính phủ vay về cho vay lại	1.215.800	1.215.800	1.215.800	819.118	67,37%	67,37%	
4.2	- Nguồn trái phiếu Chính phủ địa phương	1.000.000	1.000.000					

Phụ lục 2A

Báo cáo tình hình thanh toán vốn đầu tư theo chủ đầu tư do thành phố quản lý kế hoạch năm 2024

(Kèm theo Báo cáo số 333 /BC-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 14/11/2024	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
	TỔNG SỐ	**6.238.480**	**3.572.414**	**57,26%**	
1	Ban An toàn Giao thông TP.Cần Thơ	7.883	7.883	100,00%	
2	Sở Công Thương	284	284	99,9%	
3	Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ	656	655	99,90%	
4	Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn TP.Cần Thơ	792	790	99,79%	
5	Trung tâm Xúc tiến ĐT-TM và Hội chợ triển lãm Cần Thơ	19	19	98,05%	
6	Trường Cao Đẳng Nghề Cần Thơ	118.506	115.871	97,78%	
7	Sở Xây dựng TP.Cần Thơ	31.537	29.868	94,71%	
8	Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Cần Thơ	10	9	92,72%	
9	Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn	286	244	85,2%	
10	Trường Cao Đẳng Kinh Tế Kỹ Thuật Cần Thơ	19.000	16.042	84,43%	
11	Công an thành phố Cần Thơ	29.584	22.394	75,70%	
12	Trung Tâm Phát triển quỹ đất TP.Cần Thơ	559	423	75,64%	
13	Sở Tài nguyên và Môi trường TP.Cần Thơ	5.412	3.825	70,68%	
14	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch TP.Cần Thơ	6.794	4.620	68,00%	
15	Bộ Chỉ huy Quân sự TP.Cần Thơ	37.038	24.107	65,09%	
16	Ban QLDA đầu tư xây dựng TP.Cần Thơ	3.166.615	1.907.935	60,25%	
17	Đài Phát thanh và Truyền hình TP.Cần Thơ	16.500	9.709	58,84%	
18	Chi Cục Thủy lợi TP.Cần Thơ	434.900	240.083	55,20%	
19	Sở Khoa học và Công nghệ TP.Cần Thơ	16.904	9.192	54,38%	
20	Ban ODA	1.858.413	989.374	53,24%	
21	Sở Giáo dục và Đào tạo TP.Cần Thơ	94.026	47.033	50,02%	
22	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội TP.Cần Thơ	3.123	1.528	48,93%	
23	Sở Giao thông vận tải TP.Cần Thơ	385.398	140.527	36,46%	
24	Sở Thông tin và Truyền thông	251	0	0,00%	
25	Sở Tư pháp	290	0	0,00%	
26	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp thành phố	3.700	0	0,00%	

Phụ lục số 2B

Bảng chi tiết tình hình giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản thành phố quản lý thuộc kế hoạch năm 2024

(Kem theo Báo cáo số 333 /BC-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 14/11/2024	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
	TỔNG SỐ	**6.238.480**	**3.572.414**	**57,26%**	
I	**Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp Cần Thơ**	**10**	**9**	**92,72%**	
1	Cải tạo, sửa chữa Hội trường Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Cần Thơ	10	9	92,72%	
II	**Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ**	**656**	**655**	**99,90%**	
1	Cải tạo khối nhà học Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ	656	655	99,90%	
III	**Ban QLDA đầu tư xây dựng TP.Cần Thơ**	**3.166.615**	**1.907.935**	**60,25%**	
1	Sửa chữa, cải tạo hệ thống PCCC kho lưu trữ lịch sử thành phố	104	103	99,04%	
2	Cải tạo sửa chữa Sở Ngoại vụ tại số 27 đường Nam kỳ Khởi Nghĩa, Phường Tân An, Quận Ninh Kiều	2.935	70	2,38%	
3	Trụ sở Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố	1.839	620	33,71%	
4	Cầu kênh Ngang (trên Đường tỉnh 922)	61.973	0	0,00%	
5	Dự án ĐTXD đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng, giai đoạn 1, dự án thành phần 2 đoạn qua địa bàn thành phố Cần Thơ	2.000.000	1.631.224	81,56%	
6	Đường tỉnh 918 (Giai đoạn 2)	133.651	46.970	35,14%	
7	Cầu Rạch Nhum và Rạch Tra thuộc Đường tỉnh 922 TPCT	1.108	1.108	99,98%	
8	Đường tỉnh 918, TPCT (XD và nâng cấp GĐ 1 từ điểm giao giữa Đường tỉnh 918 và Đường tỉnh 923 đến cầu Lộ Bức)	79.000	1.463	1,85%	
9	Đường tỉnh 921: Đoạn tuyến thẳng (điểm đầu giao với tuyến tránh Thốt Nốt - điểm cuối giao với đường cao tốc Cần Thơ - Sóc Trăng - Châu Đốc)	199.315	119.073	59,74%	
10	Đường tỉnh 922 (Xây dựng và nâng cấp giai đoạn 1 từ QL 91B đến Cờ Đỏ)	380	320	84,29%	
11	Kho lưu trữ chuyên dụng thành phố Cần Thơ	16.500	2.352	14,26%	
12	Sửa chữa, cải tạo trụ sở làm việc tại số 01, đường Quang Trung, phường Tân An, quận Ninh Kiều	13.500	7.401	54,82%	
13	Thư viện thành phố Cần Thơ	30.000	29.877	99,59%	
14	Xây dựng phòng họp và cải tạo sửa chữa trụ sở Thành ủy, Hội trường Thành ủy	14.042	5.859	41,73%	
15	Xây dựng và nâng cấp mở rộng Đường tỉnh 917	196.661	60.786	30,91%	
16	Nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị cho 09 Trung tâm Y tế tuyến huyện thành phố	863	363	42,02%	
17	Nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (CDC) thành phố Cần Thơ	486	346	71,13%	
18	Đường Nguyễn Văn Cừ nối dài (đoạn từ Mỹ Khánh - Phong Điền)	1.597		0,00%	
19	Đường Vành đai sân bay Cần Thơ kết nối đường Lê Hồng Phong đến Quốc lộ 91B, giai đoạn 1: Đoạn từ nút giao thông đường Võ Văn kiệt đến Km1+675	2.500		0,00%	
20	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 (đoạn từ Km0-Km7), thành phố Cần Thơ	410.161		0,00%	
IV	**Trường Cao Đẳng Kinh Tế Kỹ Thuật Cần Thơ**	**19.000**	**16.042**	**84,43%**	

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 14/11/2024	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
1	Dự án Khu giảng đường dãy D, E thuộc trường Cao đẳng Kinh tế-Kỹ thuật Cần Thơ	19.000	16.042	84,43%	
V	**Sở Xây dựng TP.Cần Thơ**	**31.537**	**29.868**	**94,71%**	
1	Điều chỉnh cục bộ đồ án Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	267	100	37,42%	
2	Điều chỉnh tổng thể đồ án Quy hoạch chung thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	80	0	0,00%	
3	Quy hoạch phân khu tỉ lệ 1/2000 trung tâm liên kết, sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vùng ĐBSCL tại TP Cần Thơ (Khu I tại quận Bình Thủy)	266	40	15,11%	
4	Quy hoạch phân khu tỉ lệ 1/2000 trung tâm liên kết, sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp vùng ĐBSCL tại TP Cần Thơ (Khu II tại huyện Cờ Đỏ)	474	73	15,37%	
5	Quy hoạch phân khu tỉ lệ 1/2000 khu công nghiệp công nghệ cao quận Ô Môn	450	61	13,60%	
6	Trung tâm Văn hóa - Thể thao Ninh Kiều	30.000	29.594	98,65%	
VI	**Ban An toàn Giao thông TP.Cần Thơ**	**7.883**	**7.883**	**100,00%**	
1	Cải tạo, đầu tư mới hệ thống tín hiệu giao thông tại các nút giao mất An toàn giao thông, hệ thống đèn chiếu sáng tại các đoạn, tuyến QL và tỉnh lộ	7.883	7.883	100,00%	
VII	**Trường Cao Đẳng Nghề Cần Thơ**	**118.506**	**115.871**	**97,78%**	
1	Dự án đầu tư ngành, nghề trọng điểm Trường CĐ nghề Cần Thơ đến năm 2020	2.001	0	0,00%	
2	Dự án nâng cấp Trường CĐ nghề Cần Thơ trở thành trường dạy nghề chất lượng cao theo QĐ 761/QĐ-TTg	116.505	115.871	99,46%	
VIII	**Công an thành phố Cần Thơ**	**29.584**	**22.394**	**75,70%**	
1	Đội Cảnh sát giao thông số 02 thuộc phòng Cảnh sát giao thông đường bộ thuộc Công an thành phố Cần Thơ	2.043	1.560	76,36%	
2	Trạm Cảnh sát giao thông đường thủy Hưng Phú tại Công an thành phố Cần Thơ	853	278	32,54%	
3	Trạm Cảnh sát giao thông đường thủy Vàm Thới An tại Công an thành phố Cần Thơ	244	172	70,47%	
4	Trụ sở làm việc Thủy đội phòng Cảnh sát giao thông đường thủy - Công an thành phố Cần Thơ	7.000	4.144	59,20%	
5	Xây dựng nhà tạm giữ Công an quận Ô Môn	18.052	15.000	83,09%	
6	Xây dựng, cải tạo các buồng hỏi cung bị can, thiết bị ghi âm ghi hình	1.392	1.240	89,12%	
IX	**Bộ Chỉ huy Quân sự TP.Cần Thơ**	**37.038**	**24.107**	**65,09%**	
1	Ban Chỉ huy Quân sự huyện Thới Lai (giai đoạn 2)	4.338	4.338	100,00%	
2	Bệnh viện Quân dân y giai đoạn 2	30.000	18.961	63,20%	
3	Xây dựng các hạng mục trong khu huấn luyện 1	1.770	809	45,69%	
4	Sửa chữa hồ bơi huấn luyện Bộ Chỉ huy Quân sự TPCT	100	0	0,00%	
5	Sửa chữa kho vũ khí - đạn	157		0,00%	
6	Sửa chữa Tiểu đoàn 410/Trung đoàn 932	342		0,00%	
7	Sửa chữa Trụ sở Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Cần Thơ	331		0,00%	
X	**Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch TP.Cần Thơ**	**6.794**	**4.620**	**68,00%**	
1	Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Di tích lịch sử địa điểm thành Chi bộ An Nam Cộng sản Đảng Cờ Đỏ	794	793	99,92%	
2	Nâng cấp, sửa chữa nhà thi đấu đa năng thành phố Cần Thơ	6.000	3.827	63,78%	
XI	**Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn TP.Cần Thơ**	**792**	**790**	**99,79%**	
1	Xây dựng và nâng cấp hệ thống cấp nước trên địa bàn huyện Cờ Đỏ	283	283	100,00%	

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 14/11/2024	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
2	Xây dựngvà nâng cấp hệ thống cấp nước trên địa bàn huyện Phong Điền	148	147	99,41%	
3	Xây dựng và nâng cấp hệ thống cấp nước trên địa bàn huyện Thới Lai	227	226	99,64%	
4	Xây dựng và nâng cấp hệ thống cấp nước trên địa bàn huyện Vĩnh Thạnh	134	134	100,00%	
XII	**Ban ODA**	**1.858.413**	**989.374**	**53,24%**	
1	Dự án Phát triển thành phố Cần Thơ và tăng cường khả năng thích ứng của đô thị (dự án 3)	1.858.413	989.374	53,24%	
XIII	**Chi Cục Thủy lợi TP.Cần Thơ**	**434.900**	**240.083**	**55,20%**	
1	Kè chống sạt lở khẩn cấp trên sông Trà Nóc, phường Trà An (đoạn từ cầu Xẻo Mây đến cầu Rạch Chùa), quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ	74.900	50.464	67,37%	
2	Kè chống sạt lở khu vực chợ Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, TPCT	20.000	7.831	39,16%	
3	Kè chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ cầu Ô Môn đến Vàm Ba Rích), P.Thới Hòa, Thới An, quận Ô Môn (phía bờ trái sông Ô Môn, hướng từ cầu Ô Môn trở ra sông Hậu)	55.000	13.820	25,13%	
4	Kè chống sạt lở sông Ô Môn (đoạn từ Vàm Ba Rích đến rạch Tầm Vu), P.Thới Hòa, Thới An, quận Ô Môn (phía bờ trái sông Ô Môn, hướng từ cầu Ô Môn trở ra sông Hậu)- Giai đoạn 2: đoạn từ kênh Thủy lợi 1 đến đối diện Rạch Ranh	250.000	167.967	67,19%	
5	Kè chống sạt lở khẩn cấp kênh Cái Sắn (bờ Bắc kênh Cái Sắn, đoạn từ giáp ranh tỉnh An Giang đến kênh Đường Xuồng) xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh	35.000		0,00%	
XIV	**Sở Giao thông vận tải TP.Cần Thơ**	**385.398**	**140.527**	**36,46%**	
1	Cầu Cờ Đỏ (trên đường tỉnh 919)	22.087	11.628	52,65%	
2	Cầu Tây Đô	17.521	8.267	47,18%	
3	Đầu tư trang bị phương tiện chuyên dùng phục vụ công tác cho lực lượng Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Cảng vụ Đường thủy nội địa trực thuộc Sở Giao thông vận tải	800	0	0,00%	
4	Đường Vành đai phía Tây TPCT (nối QL91 đến QL61C) (Tên trước đây là Tuyến nối QL91 với đường Nam Sông Hậu (QL91C)-GĐ1	310.000	106.461	34,34%	
5	Lắp đặt hệ thống chiếu sáng trên tuyến Quộc lộ 91B, đoạn từ cầu Bà Bộ đến giao QL91B thuộc địa bàn quận Bình Thủy, quận Ô Môn, TP Cần Thơ (Km02+592-K15+793)	1.300	977	75,17%	
6	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 91 (đoạn từ Km0-Km7), thành phố Cần Thơ	2.768	2.877	103,92%	
7	Trạm dừng, nhà chờ xe bus: 501 điểm dừng đón trả khách hiện đại	2.000	926	46,30%	
8	Xây dựng và nâng cấp mở rộng Đường tỉnh 923	15.000	7.584	50,56%	
9	XD trụ sở làm việc của Trung tâm Quản lý Giao thông Đô thị trực thuộc Sở Giao thông Vận tải	13.922	1.806	12,98%	
XV	**Sở Giáo dục và Đào tạo TP.Cần Thơ**	**94.026**	**47.033**	**50,02%**	
1	Trường dạy trẻ khuyết tật	1.400	323	23,05%	
2	Trường phổ thông Dân tộc nội trú	16.441	11.846	72,05%	
3	Trường THCS và THPT Tân Lộc	26.581	8.732	32,85%	
4	Trường THCS và THPT Thới Thuận	25.781	13.571	52,64%	
5	Trường THPT chuyên Lý Tự Trọng	23.823	12.561	52,73%	
XVI	**Sở Khoa học và Công nghệ TP.Cần Thơ**	**16.904**	**9.192**	**54,38%**	
1	Bảo trì trụ sở Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	116	0	0,00%	

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 14/11/2024	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
2	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Sở Khoa học và Công nghệ	51	0	0,00%	
3	Sàn giao dịch công nghệ	16.400	9.192	56,05%	
4	Xây dựng, nâng cấp và xây mới một số hạng mục tại Vườn ươm Công nghệ Công nghiệp Việt Nam Hàn Quốc thành phố Cần Thơ	337	0	0,00%	
XVII	**Trung Tâm Phát triển quỹ đất TP.Cần Thơ**	**559**	**423**	**75,64%**	
1	Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Học viện Phật giáo Nam Tông Khmer	36	35	97,97%	
2	Bồi thường, hỗ trợ và TĐC Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Cần Thơ	221	167	75,38%	
3	Đường số 9 cạnh Bệnh viện Ung Bướu và Đường số 11 cạnh rạch Rau Răm	32	31	97,30%	
4	Hạ tầng khu dân cư - TĐC tại Khu đô thị hai bên đường Nguyễn Văn Cừ	55	55	99,67%	
5	Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu Đất Bãi công trường 5	80	80	100,00%	
6	Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu Đất do ông Lê Văn Phùng tự nguyện giao trả lại cho nhà nước	25	25	100,00%	
7	Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Kho xăng dầu Tây Nam bộ	110	30	27,27%	
XVIII	**Trung tâm Xúc tiến ĐT-TM và Hội chợ triển lãm Cần Thơ**	**19**	**19**	**98,05%**	
1	Nâng cấp, sửa chữa Trung tâm Xúc tiến Đầu tư- Thương mại và Hội chợ Triển lãm Cần Thơ	19	19	98,05%	
XIX	**Đài Phát thanh và Truyền hình TP.Cần Thơ**	**16.500**	**9.709**	**58,84%**	
1	Hiện đại hóa trang thiết bị kỹ thuật phát thanh và truyền hình theo hướng truyền thông đa phương tiện	16.500	9.709	58,84%	
XX	**Sở Lao động - Thương binh và Xã hội TP.Cần Thơ**	**3.123**	**1.528**	**48,93%**	
1	Nâng cấp mở rộng Trung tâm Bảo trợ xã hội TPCT	17	17	99,12%	
2	Nâng cấp, mở rộng Cơ sở cai nghiện ma túy thành phố Cần Thơ	2.998	1.404	46,82%	
3	Xây dựng Khối nhà làm việc của Ban Quản lý Nghĩa trang liệt sĩ thành phố Cần Thơ	108	108	99,65%	
XXI	**Sở Tài nguyên và Môi trường TP.Cần Thơ**	**5.412**	**3.825**	**70,68%**	
1	Đầu tư hệ thống trang thiết bị truyền nhận, phần mềm quản lý, giám sát dữ liệu quan trắc môi trường tự động, liên tục và xây dựng, quản lý CSDL quốc gia về nguồn thải và thiết bị giám sát, quản lý khối lượng chất thải rắn	220	0	0,00%	
2	Sửa chữa trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường	120	0	0,00%	
3	Xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai huyện Thới Lai	1.914	1.547	80,83%	
4	Xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai Quận Thốt Nốt	3.158	2.278	72,13%	
XXII	**Sở Công thương**	**284**	**284**	**99,91%**	
1	Dự án cấp điện nông thôn TPCT từ lưới điện quốc gia giai đoạn 2014 - 2020	284	284	99,91%	
XXIII	**Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn TP. Cần Thơ**	**286**	**244**	**85,25%**	
1	Cải tạo, sửa chữa trụ sở Chi cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật	249	244	97,91%	

Phụ lục 3

Báo cáo tình hình thanh toán vốn đầu tư do quận, huyện quản lý kế hoạch năm 2024

(Kèm theo Báo cáo số 333 /BC-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2024	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ ngày 01/01/2024 đến ngày 14/11/2024	Tỷ lệ giải ngân (%)	Ghi chú
	TỔNG SỐ (A+B)	**3.236.776**	**1.685.982**	**52,09%**	
1	UBND huyện Cờ Đỏ	242.395	180.812	74,59%	
2	UBND huyện Thới Lai	274.987	190.318	69,21%	
3	UBND quận Ô Môn	227.788	155.977	68,47%	
4	UBND quận Thốt Nốt	400.396	266.575	66,58%	
5	UBND huyện Phong Điền	207.879	137.094	65,95%	
6	UBND quận Bình Thủy	307.997	174.686	56,72%	
7	UBND huyện Vĩnh Thạnh	490.705	271.324	55,29%	
8	UBND quận Cái Răng	191.510	79.801	41,67%	
9	UBND quận Ninh Kiều	893.119	229.395	25,68%	

Phụ lục 04/BC-XDCB

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC KHU TÁI ĐỊNH CƯ

(Kèm theo Báo cáo số: 333 /BC-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

Tính đến thời điểm hiện tại, trên địa bàn thành phố hiện đang triển khai thực hiện 05 dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư (TĐC), với tổng mức đầu tư 1.734,39 tỷ đồng, tổng số nền dự kiến 2.499 nền. Trong kế hoạch vốn năm 2024, thành phố tiếp tục bố trí kế hoạch vốn với tổng số vốn là 432,397 tỷ đồng để triển khai thực hiện 04 khu tái định cư[1] và thanh quyết toán 02 khu tái định cư[2] với tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã bố trí là 1.791,527 tỷ đồng, đảm bảo nhu cầu vốn để triển khai thực hiện dự án. Kết quả cụ thể như sau:

1. Khu TĐC Ninh Kiều:

a) Thông tin chung:

- Chủ trương đầu tư: Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố.

- Dự án đầu tư: Quyết định số 2624/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch UBND thành phố, điều chỉnh thời gian tại Quyết định số 388/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố.

- Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng khu TĐC Ninh Kiều trên khu đất khoảng 9,173ha, với 519 nền TĐC. Đầu tư xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật: San lấp mặt bằng, hệ thống cấp nước - Phòng cháy chữa cháy (PCCC), hệ thống thoát nước, chiếu sáng, cấp điện, thông tin liên lạc, cây xanh, xử lý nước thải,…

- Tổng mức đầu tư: 460.894.842.000 đồng. Trong đó:

+ Chi phí bồi thường, hỗ trợ, TĐC: 353.570.596.860 đồng.

+ Chi phí xây dựng: 83.736.355.681 đồng.

+ Chi phí quản lý dự án: 1.364.217.482 đồng.

+ Chi phí tư vấn: 4.883.909.192 đồng.

+ Chi phí khác: 8.478.127.900 đồng.

+ Chi phí dự phòng: 8.861.634.923 đồng.

- Thời gian thực hiện dự án: 2019 - 2024.

b) Tiến độ:

- Công tác giải phóng mặt bằng:

---

[1] Khu tái định cư quận Ninh Kiều, Khu tái định cư phường Long Hòa (Khu 2), Khu tái định cư phường Thới Thuận (Giai đoạn 2), Khu tái định cư phục vụ Khu công nghiệp huyện Vĩnh Thạnh (giai đoạn 1).

[2] Khu tái định cư Bình Thủy (Khu 1), Khu tái định cư Phong Điền.

+ Đã ban hành quyết định thu hồi đất và phê duyệt kinh phí bồi thường cho 328 hộ, với số tiền 268,203 tỷ đồng.

+ Đã chi trả: 277 hộ với số tiền 260,181 tỷ đồng, đạt 97,0%; Chưa nhận tiền: 51 hộ chiếm 3,0%.

+ Số hộ đã bàn giao mặt bằng: 299 hộ, với diện tích 86.021,3m^2, đạt tỷ lệ 93,8% (bàn giao bao gồm diện tích giao thông, mương rạch, kể cả các hộ đã thực hiện cưỡng chế).

+ Đang thực hiện vận động các hộ nhận tiền, bàn giao mặt bằng.

+ Đang triển khai các bước trước khi thực hiện cưỡng chế thu hồi đất: 01 hộ/832,0 m^2.

- Công tác xây lắp:

+ Dự án gồm 02 gói thầu xây lắp:

. Gói thầu số 01 (gồm các hạng mục San lấp mặt bằng, hệ thống giao thông, hệ thống thoát nước, hệ thống cây xanh): đang triển khai thi công, khối lượng thực hiện đạt khoảng 79,01%.

. Gói thầu số 02 (gồm các hạng mục hệ thống cấp điện (đường dây và trạm biến áp), hệ thống chiếu sáng, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống cấp nước - PCCC, hệ thống xử lý nước thải): đang triển khai thi công, khối lượng thực hiện đạt khoảng 90,7%.

- Kế hoạch vốn trung hạn đã bố trí là 460,894 tỷ đồng; Lũy kế vốn đã bố trí cho dự án là 365,688 tỷ đồng. Trong đó, kế hoạch vốn năm 2024 được bố trí 15 tỷ đồng, giải ngân 7,512 tỷ đồng, đạt 50,08%.

c) Kế hoạch triển khai trong thời gian tới và dự kiến thời gian hoàn thành:

- Về công tác giải phóng mặt bằng:

+ Thực hiện cưỡng chế các hộ đã có quyết định cưỡng chế. Củng cố, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo đề xuất thực hiện cưỡng chế thu hồi đất đối với các hộ chưa chấp thuận (theo khu, vị trí ưu tiên thi công).

+ Vận động bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công (ưu tiên vị trí thi công), vận động mời nhận tiền theo quyết định được duyệt.

- Về công tác triển khai thực hiện dự án:

+ Thi công gói thầu 01: tiếp tục phát quang dọn dẹp mặt bằng, bơm cát san lấp và thi công các hạng mục đường, cống của gói thầu số 01.

+ Thi công gói thầu 02: Thi công mương cáp điện, lắp đặt các ống HDPE, ống PVC, trụ đèn chiếu sáng và thi công bể xử lý nước thải.

+ Cắm cọc phân lô nền tái định cư: vẽ sơ đồ từng thửa đất và tiếp tục triển khai cắm cọc phân lô tại công trình.

2. Khu TĐC phường Long Hòa (khu 2): do UBND quận Bình Thủy làm chủ đầu tư (trước đây do Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố làm chủ đầu tư)

a) Thông tin chung:

- Chủ trương đầu tư: Nghị quyết 33/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của HĐND thành phố.

- Dự án đầu tư: Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Chủ tịch UBND thành phố, điều chỉnh tại Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch UBND thành phố (điều chỉnh giảm tổng mức đầu tư: tăng chi phí xây dựng, giảm chi phí bồi thường; điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; điều chỉnh hình thức quản lý dự án), Quyết định số 3244/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 (điều chỉnh chủ đầu tư).

- Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng khu TĐC Long Hòa (khu 2) trên khu đất khoảng 10,1897ha, với 700 nền TĐC. Đầu tư xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật: san lấp mặt bằng, hệ thống cấp nước - PCCC, hệ thống thoát nước, chiếu sáng, cấp điện, thông tin liên lạc, cây xanh, xử lý nước thải,…

- Tổng mức đầu tư: 371.149.965.094 đồng. Trong đó:

+ Chi phí bồi thường, hỗ trợ, TĐC: 239.350.727.278 đồng.

+ Chi phí xây dựng và thiết bị: 110.360.083.976 đồng.

+ Chi phí quản lý dự án: 1.626.789.386 đồng.

+ Chi phí tư vấn: 5.995.157.444 đồng.

+ Chi phí khác: 1.835.458.118 đồng.

+ Chi phí dự phòng: 11.981.478.892 đồng.

- Thời gian thực hiện dự án: 2021-2024.

b) Tiến độ:

- Công tác giải phóng mặt bằng:

+ Đã ban hành Quyết định phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 204/204 hộ với số tiền 159,268 tỷ đồng. Đã chi trả 89/204 hộ với số tiền 81,266 tỷ đồng. Đang tiếp tục thực hiện chi trả cho các hộ dân.

+ Đã bàn giao mặt bằng 74/204 hộ, diện tích bàn giao 3,03ha.

- Công tác xây lắp: Đang thực hiện điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, UBND phường Long Hòa đang lấy ý kiến cộng đồng dân cư đối với hồ sơ điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500.

- Kế hoạch vốn trung hạn đã bố trí là 387,918 tỷ đồng; lũy kế vốn đã bố trí cho dự án là 260,611 tỷ đồng. Trong đó, kế hoạch vốn năm 2024, đã bố trí 40 tỷ đồng, giải ngân 20,272 tỷ đồng, đạt 50,68%; dự án đã được giao bổ sung 44 tỷ đồng tại Quyết định số 2558/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của UBND thành phố

c) Kế hoạch triển khai trong thời gian tới:

- Rà soát hồ sơ pháp lý, phối hợp các đơn vị vận động hộ gia đình, cá nhân nhận tiền và bàn giao mặt bằng. Trường hợp sau khi đã hoàn thiện hồ sơ, đã tổ

chức vận động nhưng hộ dân vẫn không chấp hành thì báo cáo UBND quận Bình Thủy thực hiện cưỡng chế thu hồi đất theo quy định.

- Thực hiện điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500, điều chỉnh thiết kế dự toán.

3. Hạ tầng kỹ thuật Khu TĐC phường Thường Thạnh, quận Cái Răng: do Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố làm chủ đầu tư.

a) Thông tin chung:

- Chủ trương đầu tư: Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2021 của UBND thành phố.

- Dự án đầu tư: Quyết định số 1036/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch UBND thành phố, điều chỉnh thời gian tại Quyết định số 1125/QĐ-UBND ngày 20/5/2024 của Chủ tịch UBND thành phố.

- Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng khu TĐC phường Thường Thạnh trên khu đất khoảng 2,92ha, với 171 nền TĐC. Đầu tư xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật: san lấp mặt bằng, hệ thống cấp nước - PCCC, hệ thống thoát nước, chiếu sáng, cấp điện, thông tin liên lạc, cây xanh, xử lý nước thải,…

- Tổng mức đầu tư: 38.857.002.596 đồng. Trong đó:

+ Chi phí xây dựng và thiết bị: 32.474.122.481 đồng.

+ Chi phí quản lý dự án: 781.522.232 đồng.

+ Chi phí tư vấn: 1.880.717.639 đồng.

+ Chi phí khác: 842.343.755 đồng.

+ Chi phí dự phòng: 2.878.296.489 đồng.

- Thời gian thực hiện dự án: 2021 - 2025.

b) Tiến độ:

- Tiến độ thực hiện thi công xây dựng: Đạt 99%.

- Kế hoạch vốn trung hạn đã bố trí là 38,713 tỷ đồng; lũy kế vốn đã bố trí cho dự án là 35,461 tỷ đồng, đã giải ngân 33,721 tỷ đồng.

4. Khu TĐC phường Thới Thuận, quận Thốt Nốt (giai đoạn 2): do UBND quận Thốt Nốt làm chủ đầu tư

a) Thông tin chung:

- Chủ trương đầu tư: Nghị quyết 03/NQ-HĐND ngày 26 tháng 3 năm 2021 của HĐND quận Thốt Nốt, điều chỉnh tại Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 22 tháng 6 năm 2024 của HĐND quận Thốt Nốt.

- Dự án đầu tư: Quyết định số 1282/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND quận Thốt Nốt.

- Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng khu TĐC, diện tích khoảng 11,3143m^2, với 562 nền. Đầu tư xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật: san lấp mặt bằng, hệ thống cấp nước - PCCC, hệ thống thoát nước, chiếu sáng, cấp điện, thông tin liên lạc, cây xanh, xử lý nước thải,…

- Tổng mức đầu tư: 349.643.019.828 đồng. Trong đó:

+ Chi phí xây dựng: 128.342.248.905 đồng.

+ Chi phí thiết bị: 1.329.900.000 đồng.

+ Chi phí bồi thường, hỗ trợ, TĐC: 113.694.262.976 đồng.

+ Chi phí quản lý dự án: 1.923.721.694 đồng.

+ Chi phí tư vấn: 9.354.992.703 đồng.

+ Chi phí khác: 71.999.278.261 đồng.

+ Chi phí dự phòng: 22.998.615.289 đồng.

- Thời gian thực hiện dự án: 2021 - 2024.

b) Tiến độ:

- Công tác giải phóng mặt bằng:

+ Đã phê duyệt xong (12 đợt) cho 67 hộ, tổng kinh phí là 176,069 tỷ đồng

+ Đã chi trả cho 64/67 hộ, với số tiền 168,852 tỷ đồng.

+ Tổng diện tích thu hồi đến nay là 11,6 ha/12 ha, đạt tỷ lệ 96,7%.

- Công tác xây lắp:

+ Đang thực hiện công tác bơm cát san lấp mặt bằng, lắp đặt cống thoát nước mưa, cống thoát nước thải, san gạt, lu lèn nền cát, lên đá, lu lèn đá nền đường, đổ bê tông gờ bó vỉa, khối lượng thực hiện gói thầu thi công xây dựng đạt khoảng 27% giá trị hợp đồng. Đang triển khai lựa chọn nhà thầu thi công các hạng mục trạm biến áp, trạm xử lý nước thải,....

- Kế hoạch vốn trung hạn đã bố trí là 349,748 tỷ đồng; lũy kế bố trí vốn dự án là 346,883 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn năm 2024 bố trí 160 tỷ đồng, 82,442 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 51,5%.

c) Kế hoạch triển khai trong thời gian tới:

- Thực hiện chi trả cho các hộ dân còn lại.

- Tiếp tục triển khai thi công gói thầu xây dựng.

5. Khu TĐC phục vụ Khu công nghiệp huyện Vĩnh Thạnh (giai đoạn 1) do Ban quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Thạnh làm chủ đầu tư.

a) Thông tin chung:

- Chủ trương đầu tư: Nghị quyết 10/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2022 của HĐND huyện Vĩnh Thạnh, điều chỉnh tại Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 14 tháng 4 năm 2023 của HĐND huyện Vĩnh Thạnh.

- Dự án đầu tư: Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2023 của UBND huyện Vĩnh Thạnh.

- Quy mô đầu tư: Đầu tư xây dựng khu TĐC giai đoạn 1 với diện tích 22,5461 m^2 với 547 nền TĐC. Đầu tư xây dựng các hạng mục hạ tầng kỹ thuật: San lấp mặt bằng, hệ thống cấp nước - PCCC, hệ thống thoát nước, chiếu sáng, cấp điện, thông tin liên lạc, cây xanh, xử lý nước thải,…

- Tổng mức đầu tư: 513.902.423.000 đồng. Trong đó:

+ Chi phí xây dựng: 298.611.721.890 đồng.

+ Chi phí thiết bị: 7.762.012.705 đồng.

+ Chi phí bồi thường, hỗ trợ, TĐC: 155.719.628.756 đồng.

+ Chi phí quản lý dự án: 4.136.045.822 đồng.

+ Chi phí tư vấn: 8.524.435.205 đồng.

+ Chi phí khác: 5.528.763.521 đồng.

+ Chi phí dự phòng: 33.619.784.653 đồng.

- Thời gian thực hiện dự án: 2023 - 2026.

b) Tiến độ:

- Công tác giải phóng mặt bằng:

+ Đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: 41/42 trường hợp; số tiền 106,477 tỷ đồng.

+ Đã chi trả bồi thường, hỗ trợ cho 41/42 trường hợp; số tiền 106,477 tỷ đồng. Còn 01 trường hợp chưa phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, với diện tích khoảng 3,2 ha. Nguyên nhân do chưa thống nhất giá đất cụ thể về vị trí áp giá.

+ Đã bàn giao mặt bằng, diện tích: 19,3 ha/22,5ha; đạt 85,77%

- Công tác xây lắp: Đang triển khai thi công. Đang thi công đào khuôn đường, bớm cát, gia công thép bản đáy hố ga. Tiến độ thi công 27,7%.

- Kế hoạch vốn trung hạn đã bố trí là 510,600 tỷ đồng; lũy kế bố trí vốn dự án là 359,4 tỷ đồng, trong đó kế hoạch vốn năm 2024 bố trí 256 tỷ đồng, giải ngân 125,743 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 43,12%; dự án đã được điều chỉnh giảm 85 tỷ đồng tại Quyết định số 2558/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2024 của UBND thành phố.

c) Kế hoạch triển khai trong thời gian tới:

- Tiếp tục triển khai thi công xây dựng.

- Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, TĐC cho 01 trường hợp còn lại.